



CÔNG TY CP - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

ĐC: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - P. Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương
ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522
Website: www.biwase.com.vn Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH CẤP NƯỚC

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
09/09/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,91 – 6,93	0,05 – 0,06	0,46 – 0,52
		Dĩ An 2	7,01 – 7,07	0,07 – 0,09	0,52 – 0,55
	CNCN Khu Liên Hợp		6,8 – 6,84	0,18 – 0,24	0,54 – 0,58
	CNCN Nam Tân Uyên		7,1 – 7,12	0,2 – 0,25	0,41 – 0,46
	CNCN Thủ Dầu Một		7,04 – 7,1	0,31 – 0,36	0,54 – 0,6
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,75 – 7,78	0,1 – 0,13	0,45 – 0,49
10/09/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,95 – 6,97	0,05 – 0,06	0,41 – 0,45
		Dĩ An 2	7,05 – 7,06	0,07 – 0,08	0,6 – 0,63
	CNCN Khu Liên Hợp		6,83 – 6,85	0,18 – 0,24	0,54 – 0,61
	CNCN Nam Tân Uyên		7,08 – 7,11	0,2 – 0,27	0,42 – 0,43
	CNCN Thủ Dầu Một		7,04 – 7,08	0,25 – 0,39	0,6 – 0,63
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,72 – 7,75	0,11 – 0,12	0,51 – 0,54
11/09/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,89 – 6,93	0,1 – 0,11	0,44 – 0,46
		Dĩ An 2	7,03 – 7,1	0,08 – 0,09	0,46 – 0,48
	CNCN Khu Liên Hợp		6,86 – 6,89	0,18 – 0,25	0,53 – 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,1 – 7,14	0,2 – 0,24	0,44 – 0,46
	CNCN Thủ Dầu Một		6,97 – 7,02	0,31 – 0,36	0,61 – 0,62
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,76 – 7,81	0,1 – 0,12	0,48 – 0,53

12/09/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,84 – 6,85	0,04 – 0,06	0,46 – 0,52
		Dĩ An 2	7,01 – 7,06	0,09 – 0,11	0,52 – 0,56
	CNCN Khu Liên Hợp		6,93 – 6,95	0,18 – 0,23	0,5 – 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		7,05 – 7,11	0,2 – 0,25	0,45 – 0,47
	CNCN Thủ Dầu Một		6,94 – 7,08	0,26 – 0,31	0,4 – 0,45
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,76 – 7,81	0,11 – 0,13	0,42 – 0,46
13/09/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,87 – 6,94	0,04 – 0,06	0,47 – 0,57
		Dĩ An 2	6,94 – 7,02	0,08 – 0,09	0,51 – 0,58
	CNCN Khu Liên Hợp		6,89 – 6,94	0,18 – 0,26	0,5 – 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,04 – 7,08	0,2 – 0,25	0,4 – 0,42
	CNCN Thủ Dầu Một		7,12 – 7,2	0,18 – 0,25	0,52 – 0,58
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,75 – 7,82	0,09 – 0,11	0,52 – 0,56
14/09/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,84 – 6,86	0,05 – 0,06	0,45 – 0,51
		Dĩ An 2	6,93 – 6,96	0,08 – 0,12	0,52 – 0,53
	CNCN Khu Liên Hợp		6,92 – 6,94	0,18 – 0,25	0,51 – 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		7,08 – 7,13	0,2 – 0,25	0,45 – 0,46
	CNCN Thủ Dầu Một		7,1 – 7,12	0,25 – 0,28	0,51 – 0,55
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,74 – 7,79	0,09 – 0,1	0,46 – 0,52